

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

Số: *81909* /CT-TTHT
V/v chính sách thuế đối với địa điểm
kinh doanh khác tỉnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 9 tháng 9 năm 2020

Kính gửi: Công ty CP Tập đoàn Vàng Bạc Đá Quý DOJI
(Địa chỉ: Số 5 Lê Duẩn, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội –
MST: 0100365621)

Trả lời công văn số 150820.1-DOJI/KT ngày 15/8/2020 của Công ty CP Tập đoàn Vàng Bạc Đá Quý DOJI về việc chính sách thuế với địa điểm kinh doanh khác tỉnh, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định 139/2016/NĐ-CP ngày 04/10/2016 của Chính phủ về lệ phí môn bài:

+ Tại Khoản 1, Khoản 6 Điều 2 quy định người nộp lệ phí môn bài:

“Người nộp lệ phí môn bài là tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ, trừ trường hợp quy định tại Điều 3 Nghị định này, bao gồm:

1. Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật.

...

6. Chi nhánh, văn phòng đại diện và địa điểm kinh doanh của các tổ chức quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều này (nếu có).

...”

- Căn cứ Khoản 1 Điều 5 Thông tư số 302/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính về lệ phí môn bài:

“1. Khai, nộp lệ phí môn bài đối với tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ.

a) Khai lệ phí môn bài

...

a.2) Trường hợp người nộp lệ phí có đơn vị phụ thuộc (chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh) kinh doanh ở khác địa phương cấp tỉnh nơi người nộp lệ phí có trụ sở chính thì đơn vị phụ thuộc thực hiện nộp Hồ sơ khai lệ phí môn bài của đơn vị phụ thuộc cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp đơn vị phụ thuộc.

...”



- Căn cứ Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ:

+ Tại điểm c khoản 1 Điều 11 hướng dẫn về khai thuế GTGT như sau:

“c) Trường hợp người nộp thuế có đơn vị trực thuộc kinh doanh ở địa phương cấp tỉnh khác nơi người nộp thuế có trụ sở chính thì đơn vị trực thuộc nộp hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp của đơn vị trực thuộc; nếu đơn vị trực thuộc không trực tiếp bán hàng, không phát sinh doanh thu thì thực hiện khai thuế tập trung tại trụ sở chính của người nộp thuế.

...”

+ Tại Điều 16 hướng dẫn về khai thuế, nộp thuế TNCN như sau:

“Điều 16. Khai thuế, nộp thuế thu nhập cá nhân

Tổ chức, cá nhân trả thu nhập thuộc diện chịu thuế thu nhập cá nhân và cá nhân có thu nhập thuộc diện chịu thuế thu nhập cá nhân thực hiện khai thuế, nộp thuế và quyết toán thuế theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế, cụ thể như sau:

1. Khai thuế, nộp thuế đối với tổ chức, cá nhân trả thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân

a) Nguyên tắc khai thuế

a.1) Tổ chức, cá nhân trả thu nhập có phát sinh khấu trừ thuế thu nhập cá nhân khai thuế theo tháng hoặc quý. Trường hợp trong tháng hoặc quý, tổ chức, cá nhân trả thu nhập không phát sinh khấu trừ thuế thu nhập cá nhân thì không phải khai thuế.

...

c) Nơi nộp hồ sơ khai thuế

- Tổ chức, cá nhân trả thu nhập là cơ sở sản xuất, kinh doanh nộp hồ sơ khai thuế tại cơ quan thuế trực tiếp quản lý tổ chức, cá nhân.

...”

- Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội:

+ Tại khoản 3 Điều 42 quy định về nguyên tắc khai thuế, tính thuế như sau:

“Điều 42. Nguyên tắc khai thuế, tính thuế

...

3. Người nộp thuế thực hiện khai thuế, tính thuế tại cơ quan thuế địa phương có thẩm quyền nơi có trụ sở. Trường hợp người nộp thuế hạch toán tập trung tại trụ sở chính, có đơn vị phụ thuộc tại đơn vị hành chính cấp tỉnh khác nơi có trụ sở chính thì người nộp thuế khai thuế tại trụ sở chính và tính thuế, phân bổ nghĩa vụ thuế phải nộp theo từng địa phương nơi được hưởng nguồn thu ngân sách nhà nước. Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết khoản này.”

+ Tại Điều 151 quy định về hiệu lực thi hành:

“Điều 151. Hiệu lực thi hành

1. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2020, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

...”

- Căn cứ hướng dẫn tại Khoản 3 Điều 3 Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi khoản 4 Điều 12 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế GTGT và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng;

Thực hiện hướng dẫn tại công văn số 3200/TCT-KK ngày 12/8/2019 của Tổng cục Thuế về quản lý thuế đối với địa điểm kinh doanh của Doanh nghiệp khác tỉnh với đơn vị chủ quản.

Thực hiện hướng dẫn tại công văn số 3302/TCT-KK ngày 20/8/2019 của Tổng cục Thuế về kê khai lệ phí môn bài đối với địa điểm kinh doanh khác tỉnh với trụ sở chính của đơn vị chủ quản.

Căn cứ các quy định và hướng dẫn trên, trường hợp Công ty CP Tập đoàn Vàng Bạc Đá Quý ĐOJI có trụ sở tại Hà Nội, có thành lập địa điểm kinh doanh tại tỉnh Hà Nam (đã được cấp MST 13 số 0100365621-038) thì:

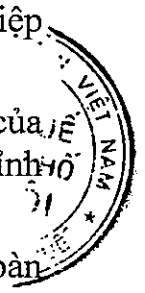
1. Về thông báo phát hành hóa đơn và mẫu hóa đơn sử dụng

Đơn vị chủ quản của địa điểm kinh doanh sử dụng chung mẫu hóa đơn của đơn vị chủ quản cho từng địa điểm kinh doanh, gửi Thông báo phát hành hóa đơn của từng địa điểm kinh doanh cho cơ quan thuế được phân công quản lý thuế địa điểm kinh doanh.

2. Về nghĩa vụ kê khai và nộp thuế

- Về lệ phí môn bài: Đơn vị chủ quản của địa điểm kinh doanh sử dụng mã số thuế 13 số này để kê khai, nộp lệ phí môn bài theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều 5 Thông tư 302/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính.

- Về khai, nộp thuế TNCN: Trường hợp địa điểm kinh doanh phát sinh chi trả thu nhập cho người lao động thì thực hiện khai, nộp thuế thu nhập cá nhân theo hướng dẫn tại Điều 16 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính.



- Về kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng:

+ Từ thời điểm ngày 12/8/2019, đơn vị chủ quản của địa điểm kinh doanh sử dụng mã số thuế 13 số của địa điểm kinh doanh để kê khai, nộp thuế phát sinh cho từng địa điểm kinh doanh khác tỉnh với nơi đơn vị chủ quản đóng trụ sở với cơ quan thuế quản lý trực tiếp địa điểm kinh doanh theo quy định tại Điểm c, Điểm d Khoản 1 Điều 11 Thông tư số 156/2013/TT-BTC và Khoản 4 Điều 12 Thông tư số 219/2013/TT-BTC được sửa đổi tại Khoản 3 Điều 3 Thông tư số 119/2014/TT-BTC nêu trên.

+ Từ ngày 01/7/2020, Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội có hiệu lực thi hành thì Công ty thực hiện khai, nộp thuế theo quy định tại khoản 3 Điều 42 của Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14.

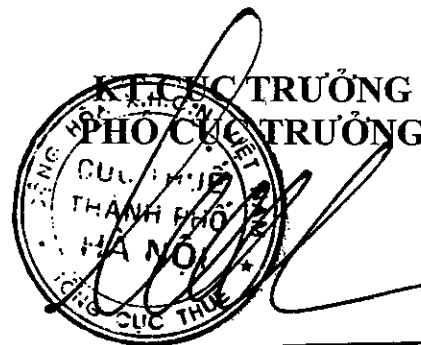
Hiện nay, Bộ Tài chính đang xây dựng dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14. Cục Thuế TP Hà Nội sẽ hướng dẫn người nộp thuế khi các văn bản được ban hành. Đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế tại Công ty và các văn bản quy phạm pháp luật để kê khai và nộp thuế theo đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, đơn vị có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website <http://hanoi.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra - Kiểm Tra số 5 để được hỗ trợ giải quyết.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời đề Công ty CP Tập đoàn Vàng Bạc Đá Quý DOJI được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TKT5;
- Phòng DTPC;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6;3)



Nguyễn Tiên Trường